

Tín ngưỡng Thần Bếp là tín ngưỡng cổ sơ của người Trung Quốc, vị thần này được xem là thần Quản gia của mỗi gia đình, được Ngọc Hoàng giao nhiệm vụ coi sóc từng nhà, ghi chép các việc làm của gia chủ trong năm, đợi đến cuối năm lên báo cáo với Ngọc Hoàng. Ngọc Hoàng căn cứ vào sự tâu trình này mà ban phước hay giáng họa cho gia chủ.

Ở Trung Quốc ngày xưa, người ta thờ Thần Bếp bằng tranh vẽ, với nội dung một ông già râu bạc, mặc y phục quan, ngồi trên một ghế tựa, cạnh đó là vợ ngài đứng cho sáu con gia súc ăn: ngựa, bò, lợn, cừu, chó, gà; hoặc giả bà chỉ ngồi cạnh ngài, mặc lễ phục, và sáu con gia súc thì được vẽ ngồi xúm ở chân bà, hoặc đứng chung quanh vợ chồng bà. Đôi khi, có hai người giúp việc ở cạnh họ, một cậu nhặt củi và một ông gánh nước. Bức tranh in màu mè sặc sỡ này được dán trong khám thờ ngài, đặt trên lò bếp xây bằng vôi hòn gạch có mái ngói giả (tất cả chỉ cao một thước và dài bằng thế), quay mặt về hướng nam, vì Thần Bếp là đứng đầu các gia thần, mà người cai quản nhà thường phải được đặt như Hoàng Đế trong phòng yết kiến và, nói chung, như người chủ nhà trong phòng tiếp kiến.

Người ta cúng Thần Bếp quanh năm nhưng chỉ là cúng nhỏ, chỉ có vào ngày 24 tháng Chạp người ta mới cúng lớn, vì ngày này là ngày ông bay

TÍN NGƯỠNG THỜ THẦN BẾP

Ở NAM BỘ

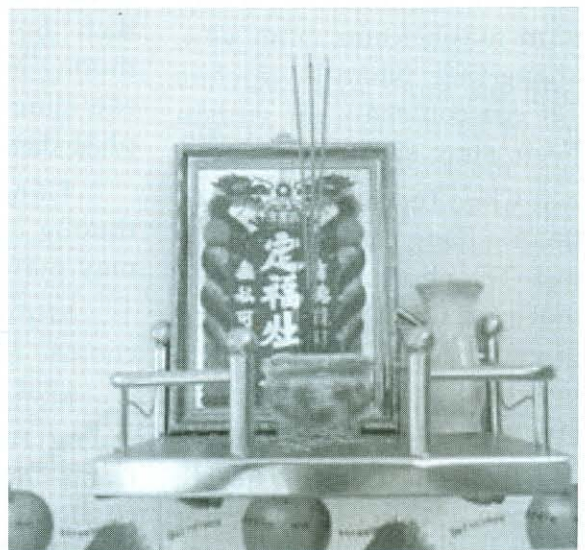
ThS. TRẦN PHỎNG ĐIỀU (*)

lên trời để tâu với Ngọc Hoàng mọi việc trong năm mà gia chủ đã làm. Suốt năm, người ta đặt trước nơi thờ nhỏ bé này một chén rượu không với một đôi dưa; ngày mồng một và rằm mỗi tháng, vào sáu giờ sáng, trước bữa ăn sáng, chủ nhà đốt hai ngọn nến và vài que hương, nhưng không cúng cơm và rượu; người cha trong gia đình quỳ lạy một lượt, đốt nến và hương lên, và thường không khấn khứa gì, sau đó ông ta đi làm công việc của mình và quỳ lạy một lần nữa rồi quỳ cho tới khi hương cháy hết; lúc đó ông ta đứng lên, thế là lễ đã xong và gia đình ngồi ăn sáng.

Người ta chỉ cúng thần một bữa ăn, ba lần trong một năm: ngày sinh của thần vào ngày mồng 3 tháng Tám; ngày 24 tháng Chạp và ngày 20 tháng giêng, tức là khi ngài đi lên trời báo cáo với Ngọc Hoàng. Do đó, ngày 24 tháng Chạp là ngày lễ

quan trọng nhất.

Thần Bếp và vợ ngài mỗi người giữ một cuốn sổ ghi lại tất cả những hành động của gia đình, thần thì về đàn ông, còn vợ thần thì về đàn bà; tất cả những gì tốt hay xấu đều được ghi lại một cách không thiên vị, để báo cáo với Ngọc Hoàng. Ngài báo cáo với Ngọc Hoàng (tức *Lão thiên da*, Ông trời), còn vợ ngài thì đi gặp *Ngọc Hoàng Thánh Mẫu*. Ngọc Hoàng nghe báo cáo của ngài, tùy theo ngài nhận xét tốt hay xấu mà tăng thêm hay giảm đi phần hạnh phúc của gia đình đó năm sau."⁽¹⁾



Bàn thờ Ông Táo của người Việt

(*) GV trường Cao đẳng Cần Thơ



Tranh tượng Thần Bếp
(Táo quân) Trung quốc

Tín ngưỡng này khi được truyền đến Việt Nam đã được Việt hóa thành huyền tích hai ông một bà. Huyền tích ấy được kể như sau:

Ngày xưa có hai vợ chồng nghèo lấy nhau đã lâu mà không có con. Một hôm, trong lúc phiên muện, vợ chồng cãi nhau, chồng nóng nảy đánh vợ, vợ tủi thân bỏ nhà đi. Duyên số run rủi chị ta kết bạn với một người đàn ông khác ở miền ngược làm nghề săn bắt. Anh chồng hối hận, ít ngày sau đi tìm, tìm mãi không thấy, hết tiền lại sinh ốm đau, đành phải ăn xin lần hồi.

Một hôm, tình cờ anh đến xin ăn đúng nhà vợ chồng người đi săn, chị vợ nhận ra người chồng cũ. Thấy đói rách, tiêu tụy, chị ta rất thương. Nhân chồng mới vắng nhà, chị dọn một bữa cơm rượu đãi chồng cũ. Anh ta ăn uống no say, rồi lăn ra

ngủ thiếp đi, đánh thức mấy cũng không dậy - thật là tai họa! Trời sắp trưa, chồng cũng sắp về, hoảng quá, chị ta vội công anh ta ra đồng rơm ở cuối sân, lấy rơm phủ lên người chồng trước.

Vừa lúc đó, anh chồng mới mang về một con cày, bảo vợ ra chợ sắm các thứ gia vị làm một bữa thết hàng xóm. Ở nhà anh ta đốt rơm thui cày. Bắt đầu, lửa bùng lên bén vào đồng rơm, thui cả anh chồng cũ, chị vợ về, thấy vậy vô cùng đau xót, như chính mình mắc tội giết người chồng cũ. Chị ta liền nhảy vào đồng lửa chết theo. Anh chồng mới thương vợ cũng đâm đầu vào chết luôn. Hôm ấy là ngày 23 tháng Chạp âm lịch.

Thấy ba người ăn ở nhau có tình nghĩa, Ngọc Hoàng cho họ hóa thành ba ông đầu táo (đầu rau) để họ được ở bên nhau mãi mãi, đồng thời phong cho họ là Táo quân (còn gọi là Vua Bếp). Hằng năm Táo quân phải lên châu Ngọc Hoàng tâu về việc làm ăn của các nhà ở hạ giới. Nhân dân ta từ xưa, mỗi lần năm hết tết đến họ có tục lệ mua cá chép làm cỗ tiễn Ông Táo châu trời, chính là bắt nguồn từ câu chuyện này.

Câu chuyện trên đây nhằm đề cao cái lễ nhân nghĩa thủy chung trong đạo vợ chồng, nền tảng hạnh phúc của gia đình, cũng như để giải thích về hình dáng của cái cà ràng (bếp) có ba cục nhô lên đỡ lấy cái nồi hoặc ba cục đất được nắn thành ba ông táo.

Do ảnh hưởng nghi thức

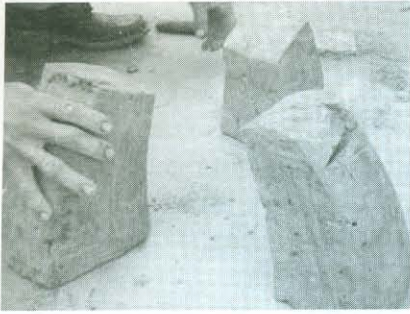
thờ ông Táo của người Việt, người Hoa ở Nam bộ cũng có nét tương đồng với người Việt. Người Hoa cũng thờ Thần Bếp nhưng họ gọi theo cách gọi của người Việt là Ông Táo chứ không gọi là Thần Bếp. Họ vẫn giữ nguyên nguồn gốc chức năng của Ông Táo, chỉ có cách thờ phượng và lễ nghi đôi chút khác biệt nên việc thờ Ông Táo của người Hoa ở đây không còn giữ nguyên gốc như ở Trung Quốc.

Cả người Hoa và người Việt ở Nam bộ đều cho rằng ông Táo có hai nhiệm vụ chính:

Một là, coi chừng việc bếp núc, củi lửa, không để xảy ra hỏa hoạn - có ý nghĩa che chở cho cuộc sống con người.

Hai là, ghi chép mọi diễn biến suốt năm trong gia đình rồi mang sớ về trời báo cáo với Thiên đình, qua đó, nhờ trời phù hộ độ cho cuộc sống thêm tươi vui, bớt khổ cực. Có điều, người Việt cúng Ông Táo vào ngày 23 tháng Chạp, còn người Hoa thì cúng vào ngày 24 tháng Chạp. Người Việt cúng Ông Táo vào ngày 23 là căn cứ vào huyền tích trên, còn người Hoa thì theo tục lệ cổ xưa của mình: *Quan tam, dân tứ, đấng gia ngũ*. Nghĩa là quan lại thì cúng Ông Táo vào ngày 23, còn dân thường thì cúng vào ngày 24, những người sống trên tàu bè thì cúng vào ngày 25.

Ngoài ra, ở Nam bộ còn có tục ký bán trẻ con cho Ông Táo. Nhà nào hiếm hoi, hoặc nhà nào sanh con trai èo uột



Ba ông Táo (Đầu rau)

khó nuôi, thì có cách, khi mới sanh, đem ký bán cho ông Táo nuôi giùm. Nhờ đức tin tưởng, mà cha mẹ an tâm. Bấy giờ thì vai trò của ông Táo chẳng những phụ trách việc lửa củi nhà bếp mà còn phụ trách việc chăm nom săn sóc sức khỏe và trí thức cho trẻ con nữa. Tin tưởng rằng đứa con nít nào được ông Táo nuôi chẳng những được mạnh giỏi tráng kiện mà trí thức cũng sáng sủa minh mẫn, học hành tấn tới hơn.

Hằng năm, cứ vào các ngày này mọi người có truyền thống làm lễ cúng Táo Quân mà dân gian thường gọi là cúng Ông Táo hay đưa Ông Táo về trời. Mọi người đều tin rằng, đối đãi với Ông Táo như thế là để ông về trời tâu với Ngọc Hoàng những điều tốt về gia đình mình để trời ban cho gia đình mình được phước, lộc, tiền tài, dồi dào sức khỏe, cuộc sống bình an. Ông Táo được xem là vị thần trông coi mọi việc của gia chủ, mọi điều tốt xấu của gia chủ làm trong năm đều được Ông Táo ghi lại cẩn thận trong sổ sách để cuối năm lên báo cáo với Ngọc Hoàng. Theo đó thì, ai làm việc tốt sẽ được Ngọc Hoàng ban phước lành, bằng ngược lại ai làm điều xấu,

điều ác sẽ bị Ngọc Hoàng trị tội, giáng họa.

Lễ vật cúng Ông Táo thường có hai cái mũ nam, một cái mũ nữ, trái cây, thịt heo, trà, rượu, có đốt giấy tiền vàng bạc và các loại thú được xếp bằng giấy như hình con cò, con ngựa mà người ta thường nói rằng: cò bay ngựa chạy, hay hình cá chép để đưa Ông Táo lên châu trời. Có nơi người ta còn bưng cả cái rà cày ra đặt giữa sân, hốt ít muối cục bỏ vào cho nổ nghe lộp bộp, như là tống khứ mọi thứ xui xẻo đi, đón nhận những điều tốt lành vào cho một năm mới được vạn sự như ý.

Việc đốt muối này còn ý nghĩa là nhằm ngăn chặn ma quỷ vào nhà quấy phá khi Ông Táo đi vắng nhà. Thời gian Ông Táo lên châu Ngọc Hoàng, không ai giám sát việc làm của gia chủ nên người ta thoải mái đánh bài, uống rượu. Còn ma quỷ thì tự do quấy phá, chỉ có những gia đình có đức, chuyên làm điều thiện, có phước, được con đàn cháu đống thì chúng mới không dám vào. Do đó, trong dịp tết người ta ra sức cầu cúng tổ tiên, thần thánh, dán bùa, câu đối để trừ tà, xua đuổi ma quỷ, cầu mọi sự may mắn. "Khi Thần Bếp đi vắng, không ai ngồi ở chỗ ngài cả, vì vợ ngài cũng lên trời cùng với ngài để tỏ lòng biết ơn Ngọc Hoàng Thánh Mẫu. Không có ai ghi những lỗi lầm phạm phải những ngày này, một điều thật may mắn vì vào những ngày lễ Tết Nguyên Đán, nhiều người đánh bạc và uống rượu quá

mức; nhưng nhờ thần đi vắng, những tội lỗi phạm phải vào thời gian này không ai ghi lại cho thần cả. Bên cạnh cái lợi ấy cũng có những sự bất tiện, nếu đó không phải là do Thần Bếp đi khỏi thì ít ra cũng do các thần khác vắng mặt. Bởi vì không phải chỉ có ngài mới đi tỏ lòng tôn kính Ngọc Hoàng: tất cả các thần có trách nhiệm chính thức của các quan Triều đình thiên giới đều có nghĩa vụ như vậy vào thời điểm ấy. Trong khi các thần đều vắng mặt những tà ma được tự do và muốn làm gì thì làm. Các ma quỷ gây bệnh được thả ra những ngày đó."⁽²⁾

Ngày nay, cuộc sống đã phát triển, để tránh mất thời gian và cho giản tiện, gọn gàng, tiện lợi, người ta đã dùng bếp gas thay cho cà ràng. Tuy nhiên, mỗi năm Tết đến, người ta vẫn có truyền thống cúng Ông Táo vào ngày 23 tháng Chạp âm lịch như là một ước mơ vươn tới những điều tốt lành trong năm mới. Và truyền thống cúng Ông Táo vào ngày tết đã thực sự trở thành một truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gửi gắm vào đó những ước mơ, hoài vọng về một cuộc sống an lành, hạnh phúc.

(1) Henri Maspero (2000), *Đạo giáo và các tôn giáo Trung Quốc, Lê Diên dịch, Nxb KHXH, Hà Nội. Tr.203 - 205.*

(2) Henri Maspero (2000), *Sđđ. Tr.207.*